TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2026/QĐST-VDS	*Thanh Hóa, ngày 24 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi.

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 -THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Hồng Đức.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Thanh Hóa tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn C - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 158/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026 về việc "Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2026/QĐST-VDS ngày 17 tháng 4 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Ông Vũ Văn H, sinh năm 1952. Có mặt

Bà Phạm Thị X, sinh năm 1959. Có mặt

Đều địa chỉ: Số nhà E thôn T, xã H, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Anh Vũ Chí L, sinh năm 1995. (Có đơn xin vắng mặt).

Ông Vũ Công S, sinh năm 1965. Có mặt.

Bà Lê Thị Y, sinh năm 1970. Có mặt.

Đều địa chỉ: Số nhà E thôn X, xã H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 06/4/2026, bản tự khai và ý kiến tại phiên họp sơ thẩm của người yêu cầu thể hiện:

Năm 2008, vợ chồng tôi là ông Vũ Văn H và bà Phạm Thị X nhận anh Vũ Chí L, sinh ngày 20/11/1995 làm con nuôi (cháu L là con đẻ của ông Vũ Công S và bà Lê Thị Y là em trai, em dâu của ông H). Việc cho nhận con nuôi được thực hiện tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã H, tỉnh Thanh Hóa) và Ủy ban nhân dân xã đã ra Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 02/QĐ-UBND ngày 02/10/2008 công nhận cho vợ chồng tôi được nhận anh L làm con nuôi. Sau khi nhận anh L làm con nuôi, vợ chồng tôi đã tận tình

chăm sóc, nuôi dưỡng đến nay anh L đã trưởng thành, có công việc ổn định và có nguyện vọng xin được về ở với bố mẹ đẻ, phía vợ chồng ông S và bà Y cũng có nguyện vọng được đón anh L về với ông bà để nhờ cháu chăm sóc và giúp đỡ bố mẹ lúc về già. Vợ chồng tôi đồng ý với ý nguyện của ông S và bà Y và anh L nên vợ chồng tôi làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với anh Vũ Chí L.

Trong thời gian anh L ở cùng với vợ chồng tôi, anh L không có tài sản chung, không có tài sản riêng và cũng không có công sức đóng góp gì vào khối tài sản chung của gia đình tôi nên vợ chồng tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Chí L trình bày: Tháng 10 năm 2008 anh được bố mẹ nuôi là ông Vũ Văn H và bà Phạm Thị X nhận làm con nuôi, khi nhận làm con nuôi bố mẹ đẻ anh là ông Vũ Công S và bà Lê Thị Y đồng ý, hai bên có làm thủ tục và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã H, tỉnh Thanh Hóa) công nhận. Kể từ thời gian đó đến nay anh vẫn là con ngoan của cha mẹ nuôi và được cha mẹ nuôi lo cho ăn học nên người.

Nay anh L đã trưởng thành nguyện vọng là được về ở với cha mẹ đẻ và cha mẹ nuôi có yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, anh L hoàn toàn đồng ý. Trong thời gian ở cùng với cha mẹ nuôi là ông H, bà X anh không đóng góp được gì vào khối tài sản của cha mẹ nuôi và anh không yêu cầu gì về tài sản.

Ông Vũ Công S và bà Lê Thị Y: Có lời khai trình bày nội dung thống nhất như lời khai của ông Vũ Văn H và bà Phạm Thị X, anh Vũ Chí L. Ông Vũ Công S và bà Lê Thị Y đều đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Vũ Văn H, bà Phạm Thị X đối với anh Vũ Chí L.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết Thẩm phán đã áp dụng các biện pháp yêu cầu đương sự cung cấp đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh, đảm bảo tính khách quan. Thời hạn tố tụng được thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, đảm bảo tôn trọng quyền yêu cầu của đương sự.

Về quan điểm giải quyết: Áp dụng khoản 5 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 10, khoản 1 Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình: Chấp nhận yêu cầu của ông Vũ Văn H bà Phạm Thị X, chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Vũ Văn H, bà Phạm Thị X đối với anh Vũ Chí L.

Lệ phí: Miễn lệ phí sơ thẩm việc dân sự cho ông Vũ Văn H và bà Phạm Thị X theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét đơn yêu cầu của người yêu cầu là ông Vũ Văn H, bà Phạm Thị X về việc yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông bà đối với anh Vũ Chí L; đây là yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa theo quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Điều 10 Luật Nuôi con nuôi.

[2] Về nội dung yêu cầu: Theo các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự thì anh Vũ Chí L, sinh ngày 20/11/1995 được ông Vũ Văn H, bà Phạm Thị X nhận làm con nuôi và Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã H, tỉnh Thanh Hóa) ra Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 02/QĐ-UBND ngày 02/10/2008, quan hệ giữa ông Vũ Văn H, bà Phạm Thị X và anh Vũ Chí L là quan hệ cha mẹ nuôi, con nuôi hợp pháp.

Quá trình anh Vũ Chí L làm con nuôi của ông Vũ Văn H, bà Phạm Thị X không xảy ra mâu thuẫn gì, các bên thực hiện các quyền của cha mẹ nuôi đối với con nuôi và con nuôi đối với cha mẹ nuôi đầy đủ. Đến nay anh Vũ Chí L đã trưởng thành, muốn quay về bên cha mẹ đẻ của mình, cha mẹ nuôi là ông Vũ Văn H, bà Phạm Thị X đồng ý để anh Vũ Chí L quay về với cha mẹ đẻ là ông Vũ Công S và bà Lê Thị Y, các bên đều tự nguyện chấm dứt về quyền và nghĩa vụ việc nuôi con nuôi. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 25; Điều 26 và Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu của ông Vũ Văn H, bà Phạm Thị X về yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi đối với anh Vũ Chí L.

[3] Trong thời gian anh Vũ Chí L làm con nuôi ở cùng ông Vũ Văn H, bà Phạm Thị X, anh L không có tài sản chung, không có tài sản riêng và cũng không có công sức đóng góp gì vào khối tài sản chung của ông H, bà X nên ông H, bà X không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản vì vậy Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Ông Vũ Văn H, bà Phạm Thị X là người cao tuổi nên được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm l khoản 2 Điều 39; Điều 370; 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Điều 10; khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Vũ Văn H, bà Phạm Thị X về việc "Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi".

2. Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Vũ Văn H và bà Phạm Thị X đối với anh Vũ Chí L, sinh ngày 20/11/1995. CCCD số: 038095014647

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nuôi là ông Vũ Văn H và bà Phạm Thị X và con nuôi là anh Vũ Chí L chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ đẻ là ông Vũ Công S và bà Lê Thị Y đối với con đẻ là anh Vũ Chí L được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

3. Lệ phí: Miễn toàn bộ số tiền 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho ông Vũ Văn H và bà Phạm Thị X.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND khu vực 4- Thanh Hóa;*
- *Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;*
- *UBND xã H;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu*: *Hồ sơ việc dân sự.*

Cao Hồng Đức